

LOMEDIUM

Viên nang

CÔNG THỨC:

Loperamide hydrochloride.....2mg
Tá dược vừa đủ.....1 viên
(Lactose, Tinh bột sắn, Povidone, Talc, Ethanol 96%).

TÍNH CHẤT:

Loperamide là thuốc trị tiêu chảy. Loperamide gắn với thụ thể opiate tại thành ruột, do đó ức chế sự phóng thích acetylcholine và prostaglandine, cho nên làm giảm nhu động và tăng thời gian lưu của ruột.

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị triệu chứng tiêu chảy cấp không có biến chứng và tiêu chảy mạn.
- Làm giảm số lần, thể tích phân và làm cứng thêm độ đặc của phân ở bệnh nhân sau phẫu thuật mở thông hồi tràng hoặc đại tràng.

CÁCH DÙNG: Dạng thuốc này thích hợp cho người lớn và trẻ em ≥ 6 tuổi.

* Tiêu chảy cấp:

- Người lớn & trẻ em > 12 tuổi: ban đầu 2 viên, sau đó 1 viên cho mỗi lần tiêu chảy. Liều tối đa: 8 viên/ngày.

Không được sử dụng quá 5 ngày.

- Trẻ em 8 - 12 tuổi: uống 1 viên, 3 lần/ngày.

- Trẻ em 6 - < 8 tuổi: uống 1 viên, 2 lần/ngày.

Liều duy trì: uống 1mg/10kg thể trọng, chỉ uống sau 1 lần tiêu chảy. Tổng liều không vượt quá tổng liều ngày đầu tiên.

* Tiêu chảy mạn:

- Người lớn: uống 2 viên, sau đó mỗi lần tiêu chảy, uống 1 viên cho tới khi ngừng tiêu chảy. Liều duy trì: uống 2 - 4 viên/ngày chia thành liều nhỏ (2 lần). Tối đa: 8 viên/ngày.

- Trẻ em: theo sự chỉ định của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.

- Trẻ em dưới 2 tuổi.

- Bệnh nhân cần tránh ức chế nhu động ruột, tổn thương gan, viêm đại tràng nặng, viêm đại tràng màng giả, hội chứng ly, bụng trương.

THẬN TRỌNG:

- Cần dự phòng hoặc điều trị tình trạng mất nước và chất điện giải ở bệnh nhân tiêu chảy.

- Bệnh nhân suy giảm chức năng gan hoặc viêm loét đại tràng.

- Theo dõi nhu động ruột, lượng phân và nhiệt độ cơ thể, tình trạng trương bụng.

- Ngừng dùng thuốc nếu không thấy có hiệu quả trong vòng 48 giờ hoặc ngay khi táo bón, căng chướng bụng hay bán tắc ruột tiến triển.

THỜI KỲ MANG THAI-CHO CON BÚ:

- Chống chỉ định đối với phụ nữ mang thai.

- Không khuyến khích dùng cho phụ nữ đang cho con bú.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Những thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương, các Phenothiazine, các thuốc chống trầm cảm loại 3 vòng có thể gây tăng tác dụng không mong muốn của Loperamide.

TÁC DỤNG PHỤ:

- Nổi mẩn, buồn nôn, nôn, táo bón, khô miệng...

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU:

- Triệu chứng: suy hô hấp và hệ thần kinh trung ương, co cứng bụng, táo bón, kích ứng đường tiêu hóa, buồn nôn và nôn. Tình trạng quá liều thường xảy ra khi dùng liều dùng hằng ngày khoảng 60mg Loperamide.

- Điều trị: rửa dạ dày, sau đó uống khoảng 100g than hoạt qua ống thông dạ dày. Nếu suy giảm thần kinh trung ương thì tiêm tĩnh mạch 2mg Naloxone (0,01mg/kg cho trẻ em), có thể dùng nhắc lại nếu cần, tổng liều có thể tới 10mg.

HẠN DÙNG:

- 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm $\leq 70\%$), nhiệt độ $\leq 30^\circ\text{C}$, tránh ánh sáng.

TRÌNH BÀY:

- Vỉ 10 viên nang. Hộp 2 vỉ.

- Chai 100 viên nang.

Sản xuất theo TCCS

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA-DƯỢC PHẨM MEKOPHAR
297/5 Lý Thường Kiệt - Q. 11- TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam